

Bản án số: 03/2018/HSST

Ngày 06 - 02 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC HỒI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có.

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Văn Pho

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phan Văn Đông;

2. Bà Nguyễn Thụy Lệ Huyền;

Thư ký phiên toà: Ông Ngô Đình Tú - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hồi tham gia phiên tòa: Ông Hồ Văn Vự - Kiểm sát viên.

Ngày 06/02/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 04/2018/HSST, ngày 15/01/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2018/HSST-QĐ ngày 22 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T; Tên gọi khác; Nguyễn Vũ K; Sinh năm 1990 tại tỉnh H; Nơi đăng ký HKTT; Xóm 6, xã N, huyện L, tỉnh H; Chỗ ở tạm trú; Thôn I, xã B, huyện N, tỉnh K; Dân tộc; Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch Việt Nam; Tôn giáo; Không; Trình độ học vấn; 9/12; Nghề nghiệp; Thợ mộc. Con ông Nguyễn Vũ T; Sinh năm 1965; Con bà Đỗ Thị T; Sinh năm 1969, hiện đang sinh sống tại; Xóm 6, xã N, huyện L, tỉnh H. Anh chị em ruột; có 03 anh chị em, bị cáo là con đầu.

Tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân: Bị cáo T vào năm 2007 có hành vi cố ý gây thương tích, bị công an huyện L, tỉnh H lập danh chỉ bản, năm 2010 đã bị Chủ tịch Ủy nhân huyện L, tỉnh H ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về sử dụng trái phép chất ma túy, đưa vào trung tâm giáo dục chữa bệnh;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 04/10/2017 đến nay (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Người bị hại: Chị Hoàng Thị H; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở; Thôn I, xã B huyện N, tỉnh K. (Có mặt).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Vũ T sinh năm 1965; trú tại xóm 6, xã N, huyện L, tỉnh H.(Có mặt).

Người làm chứng:

- Anh Vũ Hải B; chị Bùi Thị T; ông Nguyễn Như T; Cùng trú tại thôn I ,xã B, huyện N, tỉnh K (Có mặt).

Chị Lý Thị T; anh Hoàng Văn T; chị Mai Thị L. Thôn I, xã B, huyện N, tỉnh K.(Vắng mặt).

- Anh Trần Nam H. Địa chỉ: Đoàn biên phòng 6, đóng tại xã B, huyện N, tỉnh K.(Xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án như sau:

Khoảng 08 giờ 45 phút ngày 04/10/2017 Nguyễn Văn T (Tên gọi khác: Nguyễn Vũ K). Tạm trú tại thôn I, xã B, huyện N vào quán tạp hóa của gia đình chị Hoàng Thị H; Sinh năm 1977, ở thôn I, xã B, huyện N. Do tối ngày 01/10/2017 T đã sử dụng ma túy đá cùng với bạn tên là T1 ở phòng trọ của T1 ở thị trấn P huyện N Hồi nên T đã bị hoang tưởng (Hay còn gọi là ngáo đá) lo sợ bị người khác giết mình, T vào quán lấy 01 con dao rựa trên kệ bán hàng trong quán của chị H, sau đó tay trái T ôm, tay phải cầm dao đưa vào cổ chị H, không chế rồi đưa chị H ra đường, Quốc lộ 40, lúc này được nhiều người dân khuyên nhủ thả chị H ra nhưng T không nghe. Nhận được tin báo Công an huyện Ngọc Hồi phối hợp cùng Đoàn biên phòng cửa khẩu B đến giải quyết. Khi lực lượng chức năng đến T vẫn cầm dao kề vào cổ chị H và yêu cầu lực lượng chức năng điều 01 xe ô tô chở T và chị H đi đến cơ quan Công an huyện Ngọc Hồi, cơ quan chức năng đã trưng dụng 01 xe ô tô bán tải biển kiểm soát KBS 82C - 91 của người dân đến theo yêu cầu của T. Khi xe ô tô đến, T vẫn cầm dao không chế chị H lên ngồi hàng ghế phía sau và yêu cầu một lái xe, lúc này đồng chí Trần Nam H đội phó đội phòng chống ma túy và tội phạm của đồn biên phòng cửa khẩu Quốc tế B nhận làm người lái xe chở T và chị H đi. Trong lúc chờ xe và đưa chị H lên xe ô tô, T có lời nói dọa “ Mười phút nữa không có xe tôi giết, không ai được đến gần, nếu không tôi sẽ cắt tai bà này ”. Sau khi anh H lái xe đến khu vực thị trấn P, huyện N thì T đổi ý yêu cầu anh H điều khiển xe đến công an tỉnh Kon Tum. Sau đó T yêu cầu anh H điều khiển xe đi lên huyện Đắk GLei, tỉnh Kon Tum, rồi yêu cầu anh H chở T đi ra miền Bắc, nhưng anh H nói mới học lái xe nên không thể chiều theo yêu cầu của T. Đi trên xe T liên tục dọa sẽ giết chị H nếu anh H không làm theo yêu cầu của T. Trong quá trình đi T liên tục kề dao vào cổ chị H, còn một tay T ôm lấy cổ chị H để không cho chị H đi đâu và lúc nào cũng trong sự khống chế của T. Khi đến thị trấn Đắk GLei, huyện Đắk GLei, tỉnh Kon Tum, T tiếp tục yêu cầu anh H chở T ra miền Bắc, nhưng anh H không đồng ý vì lý do anh mới học lái xe nên không thể đi xa được. Sau khi đi lòng vòng ở thị trấn ĐắkG Lei thì T yêu cầu chở T vào Công an huyện ĐắkG Lei để tìm một người khác biết lái xe để thay thế anh H chở T đi ra miền Bắc. Khi đến công an huyện ĐắkG Lei, chị H yêu cầu được đi vệ sinh

nhưng T không đồng ý. Sau khi thuyết phục T đồng ý để chị H đi vệ sinh, nhưng T vẫn kè dao vào cổ đi theo chị H. Sau khi đi vệ sinh ra lúc T nói chuyện với cán bộ Công an, chị H lợi dụng sơ hở khi T bỏ dao ra khỏi cổ liền bỏ chạy thoát khỏi sự khống chế của T. Lúc đó khoảng 12 giờ 45 phút lực lượng chức năng đã ập vào tước vũ khí của T. Công an huyện Ngọc Hồi đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Văn T.

Bản cáo trạng số: 02/KSĐT-TA ngày 12/01/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hồi tỉnh Kon Tum truy tố bị can Nguyễn Văn T về tội “Bắt giữ người trái pháp luật” theo khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự 1999.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận, hành vi của bị cáo T là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến tính mạng sức khỏe danh dự và quyền tự do bất khả xâm phạm của công dân được pháp luật bảo vệ, gửi nguyên bản cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo, về tình tiết tăng nặng không, các tình tiết giảm nhẹ áp dụng điểm b,h,p khoản 1;2 Điều 46 Bộ luật hình sự cho bị cáo, trong quá trình điều tra gia đình bị cáo đã tự nguyện khắc phục tổn thất về tinh thần cho người bị hại, vì vậy đề nghị Hội đồng xem xét cho bị cáo. Đề nghị mức án từ 6 tháng tù đến 9 tháng tù giam.

Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử trả lại con dao cho gia đình người bị hại, còn đối với 01 đĩa hình ghi lại toàn cảnh bắt giữ người của bị cáo lưu theo hồ sơ.

Lời nói sau cùng của bị cáo, bị cáo đã biết được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất để sớm về hòa nhập cùng cộng đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án, đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hồi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo, người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình xét hỏi công khai tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn T đã khai nhận rõ toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, những người làm chứng và các tình tiết khách quan đã được cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ngọc Hồi thu thập có tại hồ sơ vụ án, đúng với hành vi phạm tội của bị cáo đã được mô tả tại bản cáo trạng số: 02/KSĐT - TA, ngày 12/01/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hồi. Như vậy Hội đồng xét xử một lần nữa có đủ cơ sở kết luận về hành vi phạm tội của bị cáo như sau.

Nguyễn Văn T đối tượng nghiện ma túy. Ngày 01/10/2017 T cùng T1 là bạn của mình đã sử dụng ma túy đá tại phòng trọ của T1 ở thị trấn Plei Kần huyện Ngọc Hồi tỉnh Kon Tum. Đến ngày 04/10/2017 T bị hoang tưởng (Hay còn gọi là ngáo đá) khoảng 8 giờ 45 phút cùng ngày T đã vào quán bán tạp hóa của chị Hoàng Thị H trú tại thôn I, xã B, huyện N, lấy 01 con dao rựa và dùng tay trái ôm chị H, tay phải kề dao vào cổ chị H. Sau đó T yêu cầu lực lượng chức năng điều cho T 01 xe ô tô và 01 lái xe chở T đến Công an tỉnh Kon Tum. Khi có xe T đổi ý và yêu cầu lái xe là anh Trần Nam H cán bộ Đoàn biên phòng 6 đóng tại xã B chở T và chị H đi theo hướng huyện Đắk GLei, tỉnh Kon Tum, trên đường đi T luôn đe dọa nếu không làm theo yêu cầu của T thì T cắt tai chị H. Khi vào Công an huyện Đắk GLei thì chị H đề nghị cho đi vệ sinh, trong lúc T sơ hở đã bị lực lượng chức năng tước vũ khí và bắt T để điều tra xác minh xử lý theo quy định của pháp luật.

Xét hành vi trên của bị cáo Nguyễn Văn T là nguy hiểm cho xã hội, bản thân bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi phạm tội của mình nhưng vẫn được thực hiện, hành vi dùng vũ lực khống chế người bị hại bắt giữ người trái pháp luật, đã xâm phạm quyền bất khả xâm phạm về thân thể, quyền tự do cá nhân của công dân, được pháp luật nhà nước ta bảo vệ, hành vi bắt giữ người của bị cáo khi chưa được phép của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, chỉ vì để thỏa mãn bản tính ăn chơi đua đòi T đã cùng bạn là T1 sử dụng ma túy đá dẫn đến việc bị hoang tưởng không làm chủ được hành vi nên đã vi phạm pháp luật. Sau khi khống chế chị H, T yêu cầu cơ quan chức năng điều xe ô tô chở thuận cùng chị H, tuy đã được nhiều người khuyên bảo nhưng T vẫn bất chấp những lời khuyên mà cố tình thực hiện hành vi phạm tội đến cùng, chứng tỏ bị cáo thể hiện tính coi thường sức khỏe của người khác và coi thường pháp luật, gây mất an ninh trật tự, gây tâm lý hoang mang cho quần chúng nhân dân trên địa bàn huyện Ngọc Hồi nói riêng và cho toàn xã hội nói chung. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “ Bắt giữ người trái pháp luật ” được quy định tại khoản 1 Điều 123 của Bộ luật hình sự năm 1999, như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hồi tỉnh Kon Tum, đã truy tố đối với bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét về nhân thân của bị cáo, năm 2007 có hành vi cố ý gây thương tích, bị công an huyện L, tỉnh H lập danh chỉ bản, năm 2010 đã bị Chủ tịch Ủy nhân huyện L, tỉnh H ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về sử dụng trái phép chất ma túy, đưa vào trung tâm giáo dục chữa bệnh, sau đó vào huyện Ngọc Hồi, tiếp tục sử dụng ma túy, có hành động vi phạm pháp luật, dùng dao kề vào cổ của người khác, coi thường pháp luật, tính mạng sức khỏe danh dự, quyền tự do của công dân được pháp luật bảo vệ, gây hoang mang lo lắng cho người dân. Do vậy Hội đồng xét xử phải xử bị cáo một mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, để bị cáo thấy được sự nghiêm minh của pháp luật mà cải tạo tốt.

[3] Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Đối với tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo là không. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa hôm nay cũng như quá trình điều tra, bị cáo đã thật thà khai nhận tội, tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm

trọng. Quá trình điều tra bị cáo đã tác động gia đình bị cáo khắc phục hậu quả cho bị hại tổn thất về tinh thần. Ngày 18/01/2018 người bị hại đã làm đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, h, p; khoản 1, 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự, nên cần áp dụng giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật của Nhà nước ta, mà tích cực học tập cải tạo thành người công dân tốt sống có ích cho gia đình và xã hội.

Căn cứ vào Nghị quyết số: 41/2017/QH14, ngày 20/6/2017 của Quốc hội, khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự số: 100/2015/QH13, khoản 1 Điều 157 BLHS 2015 sửa đổi, bổ sung 2017, thì hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn T có khung hình phạt cao hơn so với khung hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 123 của Bộ luật hình sự 1999. Nên khi quyết định hình phạt cho bị cáo, Hội đồng xét xử xem xét áp dụng khoản 1 Điều 123 của Bộ luật hình sự 1999, để xét xử đảm bảo chính sách về hình sự đối với bị cáo, đồng thời có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa hôm nay bị hại chị Hoàng Thị H không yêu cầu gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về tang vật vụ án: Quá trình điều tra cơ quan Công an huyện Ngọc Hồi đã thu giữ các tang vật sau: 01(Một) con dao dài 52cm, lưỡi bằng kim loại màu đen, trắng, rộng 6,3cm là con dao bị cáo dùng khống chế bị hại Hoàng Thị H. Tại phiên tòa người bị hại đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trả lại con dao cho gia đình, vì dao còn mới, gia đình bán dao và còn giá trị sử dụng. Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu của người bị hại là có căn cứ nên chấp nhận là có cơ sở.

- 01(một) đĩa DVD màu vàng có chữ KACHI JAPAN – R80 bên trong có hai đoạn Video ghi lại cảnh Nguyễn Văn T bắt giữ người trái pháp luật, ngày 04/10/2017 tại thôn I, xã B, huyện N, tỉnh K, được niêm phong theo quy định. Đây là tang vật vụ án còn giá trị sử dụng, Hội đồng xét xử xét thấy cần lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu tiền án phí HS-ST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ vào: khoản 1 Điều 123; điểm b,h,p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Bộ luật hình sự 1999; Điều 33 của Bộ luật hình sự 1999. Nghị quyết số: 41/2017/QH14, ngày 20 Tháng 6 năm 2017 của Quốc hội, về việc thi hành Bộ luật hình sự 2015. khoản 3 Điều 7 BLHS số:100/2015/QH14, khoản 1 Điều 157 BLHS 2015 sửa đổi bổ sung 2017. Áp dụng các quy định có lợi cho người phạm tội.

[2] Tuyên bố bị cáo: Nguyễn Văn T (Tên gọi khác: Nguyễn Vũ K) phạm tội “ Bắt giữ người trái pháp luật ”

Xử phạt: Nguyễn Văn T (Nguyễn Vũ K) 06(Sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo ngày 04/10/2017.

[3] Về tang vật vụ án: Căn cứ vào khoản 2 Điều 41 BLHS 1999; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

- Tuyên lưu giữ theo hồ sơ vụ án 01 đĩa DVD màu vàng có chữ KACHI JAPAN – R80. Có đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/01/2018.

- Tuyên trả lại cho chị Hoàng Thị H 01(Một) con dao có đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/01/2018. Giữa cơ quan Công an huyện Ngọc Hồi tỉnh Kon Tum và Chi cục thi hành án dân sự huyện Ngọc Hồi tỉnh Kon Tum.

[4] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Văn T (Nguyễn Vũ K) phải chịu 200.000đ tiền án phí HS-ST.

[5] Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331; 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án 06/02/2018. Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án để xin xét xử lại bản án theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kon Tum;
- VKSNDH Ngọc Hồi;
- Cơ quan điều tra Công an huyện;
- Cơ quan THAHS Ngọc Hồi;
- Trại tạm giam, tạm giữ Ngọc Hồi;
- Chi cục THA dân sự huyện Ngọc Hồi;
- Bị cáo, Người bị hại, liên quan;
- TAND cấp cao Đà Nẵng;
- Sở Tư pháp Kon Tum;
- Lưu hồ sơ;

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Văn Pho

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa